

Số: 721 /QĐ-DHN

Hà Nội, ngày 14 tháng 9 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Công nhận trúng tuyển đào tạo trình độ Dược sĩ chuyên khoa cấp I năm 2020

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC DƯỢC HÀ NỘI

Căn cứ Quyết định số 828/BYT-QĐ ngày 29/09/1961 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc thành lập Trường Đại học Dược Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 224/TTg ngày 24/5/1976 của Thủ tướng Chính phủ về việc đào tạo trên đại học ở trong nước;

Căn cứ Quyết định số 1636/2001/QĐ-BYT ngày 25/5/2001 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành Quy chế đào tạo chuyên khoa cấp I sau đại học;

Căn cứ vào Biên bản xét xác định điểm chuẩn trúng tuyển kỳ thi tuyển sinh sau đại học năm 2020 số 401/BB-DHN ngày 14/9/2020;

Theo đề nghị của Trường Phòng Sau đại học.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận trúng tuyển đào tạo trình độ Dược sĩ chuyên khoa cấp I năm 2020 cho 181 thí sinh có tên trong danh sách kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Các thí sinh trúng tuyển có trách nhiệm thực hiện nghĩa vụ và được hưởng các quyền lợi theo Quy chế đào tạo chuyên khoa cấp I hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các ông (bà) Trưởng Phòng Sau đại học, Tài chính kế toán và các học viên có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Y tế (để b/c);
- Lưu: VT, SDH.



Nguyễn Thanh Bình

DANH SÁCH HỌC VIÊN TRÚNG TUYỂN CHUYÊN KHOA I NĂM 2020

(Kèm theo QĐ số 721 ngày 14 tháng 9 năm 2020 của Hiệu trưởng - ĐH Dược Hà Nội)

STT	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Chuyên ngành
1	Võ Hoài An	Nữ	07/09/1988	Hà Tĩnh	DLDLS
2	Lê Hồng Nguyên Anh	Nam	26/09/1989	Nghệ An	DLDLS
3	Ngô Hạ Anh	Nữ	14/05/1993	Đắk Lắk	TCQLD
4	Nguyễn Thị Việt Anh	Nữ	31/01/1992	Nghệ An	DLDLS
5	Phạm Minh Anh	Nam	26/02/1987	Lâm Đồng	TCQLD
6	Phạm Thị Mai Anh	Nữ	7/5/1988	Thái Bình	DLDLS
7	Trần Tuấn Anh	Nam	28/12/1991	Yên Bái	DLDLS
8	Lý Ngọc Bình	Nam	26/07/1992	Cao Bằng	DLDLS
9	Huỳnh Công Cẩn	Nam	10/5/1997	Kon Tum	TCQLD
10	Lộc Thu Chà	Nữ	28/12/1989	Yên Bái	DLDLS
11	Nguyễn Ngọc Bảo Châu	Nữ	10/7/1995	Tp. HCM	TCQLD
12	Tổng Thị Chinh	Nữ	23/12/1982	Thái Bình	TCQLD
13	Hồ Thị Cúc	Nữ	13/01/1988	Hà Tĩnh	DLDLS
14	Nguyễn Cao Cường	Nam	11/4/1982	Thanh Hóa	DLDLS
15	Phạm Linh Đa	Nam	19/07/1989	Lao Cai	DLDLS
16	Đỗ Trọng Đại	Nam	27/03/1969	Hưng Yên	TCQLD
17	Nguyễn Tiến Đạt	Nam	26/02/1988	Khánh Hòa	TCQLD
18	Trương Hoàng Diễm	Nữ	6/7/1985	Tp.HCM	TCQLD
19	Phạm Văn Diễn	Nam	28/06/1977	Hải Dương	DLDLS
20	Lưu Quang Đính	Nam	16/08/1986	Hưng Yên	TCQLD
21	Đinh Khắc Thành Đô	Nam	26/10/1983	Tp.HCM	TCQLD
22	Nguyễn Minh Đức	Nam	11/12/1978	Đồng Nai	TCQLD

23	Phạm Văn Đức	Nam	17/08/1985	Thái Bình	DLDLS
24	Nguyễn Khánh Ngọc Dung	Nữ	2/7/1986	Sông Bé	TCQLD
25	Nguyễn Thị Dung	Nữ	2/9/1975	Thái Bình	DLDLS
26	Dương Đại Dũng	Nam	31/01/1977	Bắc Ninh	TCQLD
27	Nguyễn Chí Dũng	Nam	7/12/1985	Bắc Giang	DLDLS
28	Nguyễn Công Dương	Nam	21/08/1986	Bắc Giang	TCQLD
29	Nguyễn Phan Thị Bảo Dương	Nữ	13/12/1986	Sơn La	DLDLS
30	Nguyễn Thị Dương	Nữ	29/08/1989	Hải Dương	DLDLS
31	Hạ Thị Kim Hà	Nữ	30/07/1982	Đắk Lắk	TCQLD
32	Lê Ngọc Hà	Nữ	21/12/1988	Lào Cai	DLDLS
33	Lê Trung Hà	Nam	12/8/1978	Hà Nội	TCQLD
34	Nguyễn Nam Hà	Nam	17/07/1995	Khánh Hòa	DLDLS
35	Tào Thị Hà	Nữ	26/05/1989	Thanh Hóa	TCQLD
36	Trần Bắc Hà	Nam	26/05/1980	Nam Định	DLDLS
37	Trần Thị Lệ Hà	Nam	8/10/1976	Đồng Nai	DLDLS
38	Nguyễn Bá Hải	Nam	2/2/1977	Đồng Nai	TCQLD
39	Nguyễn Thị Hải	Nữ	13/02/1988	Thái Nguyên	TCQLD
40	Nguyễn Thị Hằng	Nữ	24/10/1983	Nghệ An	TCQLD
41	Trần Thị Lệ Hằng	Nữ	12/7/1983	Nghệ An	DLDLS
42	Vũ Thị Thúy Hằng	Nữ	30/08/1989	Hà Nội	TCQLD
43	Ngô Thị Hồng Hạnh	Nữ	24/11/1979	Gia Lai	TCQLD
44	Nguyễn Thị Hạnh	Nữ	24/08/1988	Bắc Ninh	TCQLD
45	Nguyễn Thị Hồng Hạnh	Nữ	2/8/1989	Thái Nguyên	DLDLS
46	Trần Thị Hạnh	Nữ	10/12/1978	Hưng Yên	DLDLS
47	Nguyễn Thị Hào	Nữ	4/11/1987	Yên Bái	TCQLD
48	Bùi Thị Hoa Hiền	Nữ	1/2/1989	Ninh Bình	DLDLS
49	Võ Thu Hiền	Nữ	13/07/1982	Đắk Lắk	
50	Lương Thị Nguyệt Hiếu	Nữ	4/10/1977	Gia Lai	TCQLD

51	Trịnh Thị Hiếu	Nữ	18/01/1986	Đắk Lắk	TCQLD
52	Nguyễn Thị Hòa	Nữ	2/2/1984	Lao Cai	DLDLS
53	Nguyễn Việt Hòa	Nam	20/12/1991	Lào Cai	DLDLS
54	Nguyễn Thanh Hoài	Nữ	23/04/1989	Bắc Giang	DLDLS
55	Nguyễn Văn Hoàng	Nam	22/12/1989	Thanh Hóa	TCQLD
56	Hồ Thị Hồng	Nữ	30/12/1983	Nghệ An	DLDLS
57	Nguyễn Thị Hồng	Nữ	16/08/1991	Hà Nội	DLDLS
58	Nguyễn Thị Hồng	Nữ	20/07/1985	Bình Phước	TCQLD
59	Nguyễn Tiến Huân	Nam	9/2/1991	Nghệ An	DLDLS
60	Mai Thị Huệ	Nữ	24/11/1977	Hải Dương	TCQLD
61	Nguyễn Thị Huệ	Nữ	21/07/1989	Hà Nội	DLDLS
62	Nguyễn Văn Hùng	Nam	4/7/1986	Vĩnh Phúc	TCQLD
63	Nguyễn Văn Hưng	Nam	12/5/1987	Phú Yên	TCQLD
64	Phạm Thị Phúc Hưng	Nữ	20/11/1990	Yên Bái	DLDLS
65	Đinh Thị Thu Hương	Nữ	27/07/1992	Ninh Bình	DLDLS
66	Dương Lan Hương	Nữ	29/06/1984	Yên Bái	TCQLD
67	Nguyễn Thị Lan Hương	Nữ	29/03/1976	Hà Nội	DLDLS
68	Ninh Mai Hường	Nữ	9/1/1991	Thái Nguyên	DLDLS
69	Đỗ Đình Hường	Nam	30/12/1982	Bắc Ninh	TCQLD
70	Nguyễn Quang Huy	Nam	23/08/1981	Nghệ An	DLDLS
71	Nguyễn Tiến Huy	Nam	27/04/1996	Hưng Yên	TCQLD
72	Trần Hữu Huy	Nam	28/02/1994	Hải Dương	TCQLD
73	Lê Thị Minh Huyền	Nữ	22/05/1989	Thanh Hóa	DLDLS
74	Lê Thị Thu Huyền	Nữ	7/3/1986	Yên Bái	DLDLS
75	Nguyễn Thanh Huyền	Nữ	17/07/1988	Hưng Yên	TCQLD
76	Nguyễn Thị Thanh Huyền	Nữ	1/12/1984	Quảng Ninh	TCQLD
77	Trần Thị Bảo Khánh	Nữ	15/06/1975	Thái Bình	DLDLS
78	Trần Mạnh Kiên	Nam	12/12/1989	Thái Nguyên	DLDLS

79	Trần Thị Kim	Nữ	18/09/1984	Nghệ An	TCQLD
80	Lưu Thị Lan	Nữ	12/4/1988	Nam Định	DLDSL
81	Thái Thị Thanh Lân	Nữ	21/02/1984	Nghệ An	DLDSL
82	Đàm Mỹ Liên	Nữ	12/11/1984	Nam Định	TCQLD
83	Nguyễn Thị Bích Liên	Nữ	20/05/1974	Yên Bái	DLDSL
84	Doãn Phương Linh	Nữ	17/04/1989	Đắk Nông	TCQLD
85	Mạc Thành Linh	Nam	1/2/1988	Nghệ An	DLDSL
86	Phạm Thị Thùy Linh	Nữ	29/10/1991	Vĩnh Phúc	DLDSL
87	Phạm Tuấn Linh	Nam	10/8/1984	Hà Nội	TCQLD
88	Vũ Thị Loan	Nữ	18/05/1990	Ninh Bình	DLDSL
89	Phan Đại Lộc	Nam	8/8/1988	Đồng Nai	TCQLD
90	Lộc Thái Long	Nam	29/10/1990	Sơn La	DLDSL
91	Đậu Minh Lực	Nam	25/04/1980	Nghệ An	DLDSL
92	Ngô Uyên Ly	Nữ	12/8/1988	Đắk Lắk	TCQLD
93	Hà Thị Lý	Nữ	20/09/1986	Ninh Bình	TCQLD
94	Nguyễn Phương Lynh	Nam	1/8/1974	TP.HCM	TCQLD
95	Hà Thị Xuân Mai	Nữ	18/10/1980	Thái Bình	TCQLD
96	Lê Thị Mai	Nữ	27/05/1989	Hải Dương	DLDSL
97	Chu Đức Mạnh	Nam	13/10/1987	Thái Nguyên	TCQLD
98	Đình Thị Minh	Nữ	29/08/1991	Hà Nội	TCQLD
99	Nguyễn Thị Minh	Nữ	15/06/1989	Thái Nguyên	TCQLD
100	Trương Thị Hồng Minh	Nữ	22/03/1995	Bà Rịa - Vũng Tàu	TCQLD
101	Nguyễn Thủy Hà My	Nữ	8/3/1995	Tp. HCM	TCQLD
102	Nguyễn Trà My	Nữ	24/12/1989	Thái Nguyên	DLDSL
103	Nguyễn Thị Nga	Nữ	15/08/1976	Bắc Ninh	TCQLD
104	Nguyễn Thị Ngọc Nga	Nữ	20/06/1975	Đắk Lắk	DLDSL
105	Cao Thị Thu Ngà	Nữ	29/03/1985	Bình Dương	TCQLD
106	Dương Thị Kim Ngân	Nữ	5/5/1986	Nghệ An	DLDSL

107	Chữ Trung Nghĩa	Nam	6/10/1989	Thái Nguyên	DLDLS
108	Đoàn Văn Nghĩa	Nam	15/03/1988	Bình Dương	TCQLD
109	Nguyễn Trọng Nghĩa	Nam	22/03/1986	Yên Bái	DLDLS
110	Phạm Toàn Ngọc	Nam	5/3/1985	Tp.HCM	TCQLD
111	Phan Thị Thu Ngọc	Nữ	7/1/1987	Hà Tĩnh	DLDLS
112	Lê Công Nguyên	Nam	27/01/1985	Đắk Lắk	TCQLD
113	Nguyễn Thị Thảo Nguyên	Nữ	10/10/1993	Hải Dương	DLDLS
114	Hà Thị Hương Nhài	Nữ	8/5/1985	Lai Châu	TCQLD
115	Nguyễn Thành Nhân	Nam	26/06/1989	Đồng Tháp	TCQLD
116	Nguyễn Thị Nhung	Nữ	8/9/1989	Nghệ An	TCQLD
117	Phạm Thị Nhung	Nữ	9/9/1990	Hưng Yên	TCQLD
118	Đỗ Thị Kim Oanh	Nữ	12/6/1984	Đồng Nai	TCQLD
119	Lê Thị Oanh	Nữ	19/06/1989	Hà Nội	TCQLD
120	Giàng A Phổng	Nam	10/2/1988	Yên Bái	DLDLS
121	Bùi Thị Phúc	Nữ	12/10/1987	Nghệ An	TCQLD
122	Lê Vĩnh Phúc	Nam	4/6/1982	Đắk Nông	TCQLD
123	Hoàng Thị Liên Phương	Nữ	1/11/1983	Cao Bằng	DLDLS
124	Lê Thị Đỗ Quyên	Nữ	17/09/1997	Hà Nội	DLDLS
125	Nguyễn Ngọc Quỳnh	Nữ	3/7/1988	Thái Nguyên	TCQLD
126	Trần Thị Thu Quỳnh	Nữ	5/7/1988	Nam Định	TCQLD
127	Nguyễn Ngọc Sâm	Nam	16/02/1991	Yên Bái	TCQLD
128	Hoàng Kim Sơn	Nam	31/08/1983	Yên Bái	DLDLS
129	Nguyễn Thanh Sơn	Nam	10/8/1972	Đồng Nai	TCQLD
130	Lê Thị Mai Sương	Nữ	20/09/1987	Hà Tĩnh	DLDLS
131	Nguyễn Thị Thảo Sương	Nữ	5/11/1983	Đắk Lắk	TCQLD
132	Nguyễn Xuân Tài	Nam	15/12/1983	Nghệ An	TCQLD
133	Vũ Minh Tân	Nam	8/8/1990	Thái Bình	TCQLD
134	Nguyễn Thị Thắm	Nữ	6/12/1990	Tuyên Quang	DLDLS

135	Vũ Quốc Thắng	Nam	12/12/1984	Nam Định	DLDLS
136	Đỗ Mạnh Thắng	Nam	7/6/1986	Lào Cai	DLDLS
137	Lê Thế Thắng	Nam	16/11/1992	Thanh Hóa	TCQLD
138	Đoàn Hữu Thanh	Nam	23/10/1984	Thái Bình	TCQLD
139	Hà Huy Thành	Nam	17/06/1980	Thanh Hóa	TCQLD
140	Nguyễn Văn Thành	Nam	24/04/1990	Thanh Hóa	DLDLS
141	Trần Trung Thành	Nam	20/06/1993	Thanh Hóa	DLDLS
142	Nguyễn Thị Thao	Nữ	4/5/1970	Bình Thuận	TCQLD
143	Chế Thị Phương Thảo	Nữ	29/07/1992	Nghệ An	TCQLD
144	Nguyễn Ngọc Thảo	Nữ	8/6/1979	Tây Ninh	DLDLS
145	Lê Huy Thiện	Nam	20/02/1991	Nam Định	TCQLD
146	Nguyễn Tiến Thực	Nam	10/4/1984	Hà Tĩnh	DLDLS
147	Nguyễn Khắc Thương	Nam	29/03/1981	Hưng Yên	TCQLD
148	Nguyễn Trần Phương Thúy	Nữ	5/9/1994	Nghệ An	DLDLS
149	Đỗ Diệu Thùy	Nữ	20/01/1986	Lai Châu	TCQLD
150	Lê Thị Thanh Thủy	Nữ	8/11/1987	Đồng Nai	TCQLD
151	Nguyễn Thị Bích Thủy	Nữ	16/03/1983	Hà Nội	DLDLS
152	Trần Thị Thủy	Nữ	10/5/1982	Hà Nam	DLDLS
153	Lăng Phương Thụy	Nam	10/6/1986	Lạng Sơn	TCQLD
154	Vũ Quang Thuyền	Nam	21/03/1980	Thái Bình	TCQLD
155	Phạm Văn Toàn	Nam	30/05/1987	Ninh Bình	DLDLS
156	Châu Hoàng Diệu Trang	Nữ	13/12/1982	Đồng Nai	TCQLD
157	Nguyễn Hà Trang	Nữ	31/10/1991	Hà Nội	TCQLD
158	Nguyễn Phước Thị Mỹ Trang	Nữ	6/5/1981	Bình Thuận	TCQLD
159	Nguyễn Thị Quỳnh Trang	Nữ	20/05/1985	Nghệ An	TCQLD
160	Nguyễn Thị Thùy Trang	Nữ	14/10/1986	Hà Nội	TCQLD
161	Phạm Thị Thu Trang	Nữ	28/05/1988	Vĩnh Phúc	TCQLD
162	Trần Thị Mỹ Trang	Nữ	21/04/1983	Cao Bằng	DLDLS

8

163	Võ Thị Huyền Trang	Nữ	17/09/1986	Hà Tĩnh	DLDS
164	Nguyễn Kiều Hạnh Trinh	Nữ	4/2/1982	Kon Tum	TCQLD
165	Nguyễn Danh Trung	Nam	24/09/1993	Gia Lai	TCQLD
166	Đinh Cẩm Tú	Nữ	21/09/1994	Nghệ An	DLDS
167	Đặng Đức Tuấn	Nam	8/11/1989	Thái Bình	DLDS
168	Doãn Quốc Tuấn	Nam	16/07/1987	Hà Nội	TCQLD
169	Lê Anh Tuấn	Nam	7/2/1993	Hà Nội	TCQLD
170	Nguyễn Văn Tuấn	Nam	20/08/1988	Bắc Giang	TCQLD
171	Vũ Anh Tuấn	Nam	25/06/1986	Bình Dương	TCQLD
172	Nguyễn Quý Tùng	Nam	29/05/1990	Thái Bình	TCQLD
173	Nguyễn Thị Ánh Tuyết	Nữ	29/12/1986	Hà Tĩnh	TCQLD
174	Nguyễn Thị Thu Uyên	Nữ	20/05/1972	Bình Dương	TCQLD
175	Phạm Doãn Văn	Nam	9/10/1994	Đồng Nai	TCQLD
176	Nguyễn Hoàng Việt	Nam	15/09/1987	Hà Nội	DLDS
177	Đàm Xuân Vinh	Nam	17/11/1988	Yên Bái	DLDS
178	Nguyễn Quốc Vinh	Nam	15/08/1981	Long An	TCQLD
179	Lê Nguyên Vũ	Nam	21/09/1987	Đắk Nông	TCQLD
180	Trịnh Hoàng Anh Vũ	Nam	22/03/1984	Bình Dương	TCQLD
181	Nguyễn Thị Hải Yến	Nữ	27/01/1990	Thái Bình	TCQLD

(Danh sách này có 181 học viên)

12